TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 22/QĐ-TA	*Mỹ Tú, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

2. Thư ký phiên họp: Ông Trần Minh Chánh.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 22/QĐ-TA ngày 25 tháng 8 năm 2020, đối với:

- Họ và tên: Chao Văn T; Giới tính: Nam;

- Sinh ngày 01-01-1995;

- CMND số: 36600xxxx; Ngày cấp: 20-02-2019; Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng;

- Dân tộc: Khmer;

- Tôn giáo: Công giáo;

- Trình độ văn hóa: 06/12;

- Nguyên quán: Xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;

- Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;

- Chỗ ở: Ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;

- Nghề nghiệp: Buôn bán;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự:

+ Vào ngày 15-8-2019, bị Trưởng Công an xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền là 750.000 đồng (đã nộp phạt xong).

+ Vào ngày 01-10-2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn là 03 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Con ông: Chao S và bà: Nguyễn Thị H;

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Phan Văn Đ - Phó trưởng phòng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng: Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Chao Văn T có hành vi vi phạm như sau:

Lần 1: Vào ngày 09-8-2019, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó bị Công an xã L, huyện M mời lên làm việc và xét nghiệm nước tiểu. Kết quả là T dương tính với chất Methamphetamine và bị lập biên bản vi phạm hành chính. Đến ngày 15-8-2019, T bị Trưởng Công an xã L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC, với số tiền là 750.000 đồng (đã nộp phạt xong ngày 22-8-2019).

Lần 2: Vào ngày 20-9-2019, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó bị Công an huyện M phối hợp Công an xã L, huyện M mời lên làm việc và xét nghiệm nước tiểu. Kết quả là T dương tính với chất Methamphetamine và bị lập biên bản vi phạm hành chính. Đồng thời, Công an xã L đưa T đến Trạm y tế xã L để xác định tình trạng nghiện ma túy và kết quả là nghiện chất Methamphetamine. Công an xã L lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với T. Đến ngày 01-10-2019, T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 558/QĐ-UBND, với thời hạn là 03 tháng, từ ngày 01-10-2019 đến ngày 01-01-2020.

Lần 3: Vào ngày 18-7-2020, T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, Công an xã L, huyện M mời T lên làm việc và xét nghiệm nước tiểu. Kết quả cho thấy, T tiếp tục dương tính với chất Methamphetamine và bị lập biên bản vi phạm hành chính. Đồng thời, Công an xã L đưa T đến Trạm y tế xã L để xác định tình trạng nghiện ma túy và kết quả là nghiện chất Methamphetamine.

Đến ngày 24-7-2020, Công an xã L chuyển toàn bộ hồ sơ vi phạm cho Công an huyện M để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T theo thẩm quyền.

Tại phiên họp:

Đại diện Cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M có ý kiến: T bị nghiện ma túy, đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị

xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, nhưng sau khi hết thời hạn giáo dục tại xã, T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và vẫn còn nghiện. Căn cứ Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (gọi tắt là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP) và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định số 136/2016/NĐ-CP) thì T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, với thời hạn là 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng có ý kiến: Từ khi thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T cho đến nay, Tòa án đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Mặt khác, T đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng, nhưng sau đó vẫn còn nghiện và tiếp tục sử dụng ma túy. Theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP thì T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 95; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP, chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn là 18 tháng.

XÉT THẤY:

1. Tại phiên họp, người bị đề nghị là Chao Văn T vắng mặt, nhưng không có lý do chính đáng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

2. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chao Văn T:

- Các tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ đề nghị đầy đủ về số lượng, thành phần, phù hợp về thể thức và nội dung theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP.

- Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 5, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP.

- Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp với quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp với quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

3. Về đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chao Văn T, Tòa án thấy rằng:

Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Chao Văn T là người từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn sử dụng và đã bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần với số tiền là 750.000 đồng, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 01 lần trong thời hạn 03 tháng. Tuy nhiên, sau khi hết thời hạn giáo dục tại xã, T lại vi phạm, tiếp tục sử dụng và còn nghiện ma túy, là thuộc các tình tiết tăng nặng *"vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm"* theo điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Bên cạnh đó, T cũng có tình tiết giảm nhẹ, đó là sau khi vi phạm đã tự nguyện khai báo là thuộc tình tiết giảm nhẹ *"người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo"* theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 có quy định:

"1. Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là biện pháp xử lý hành chính áp dụng đối với người có hành vi vi phạm quy định tại Điều 96 của Luật này để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng".

Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định như sau:

"Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định".

Như vậy, đối chiếu hành vi vi phạm của T với các quy định nêu trên, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của T khi vi phạm, Tòa án thấy cần thiết phải đưa T đi chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Do đó, Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, với thời hạn 18 tháng là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chao Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày niêm yết, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, giải quyết lại.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng và Phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Trưởng công an huyện M;
- Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M;
- UBND xã L, huyện M;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Lâm